**BÀI *PHÚ SÔNG BẠCH ĐẰNG* (Trương Hán Siêu)**

**Đề 1**

Đọc đoạn trích và trả lời các câu hỏi sau:

*Khách có kẻ:  
Giương buồm giong gió chơi vơi,  
Lướt bể chơi trăng mải miết.  
Sớm gõ thuyền chừ Nguyên Tương,  
Chiều lần thăm chừ Vũ huyệt.  
Cửu Giang, Ngũ Hồ,  
Tam Ngô, Bách Việt.  
Nơi có người đi,  
Đâu mà chẳng biết.  
Đầm Vân Mộng chứa vài trăm trong dạ cũng nhiều,  
Mà tráng chí bốn phương vẫn còn tha thiết.  
Bèn giữa dòng chừ buông chèo,  
Học Tử Trường chừ thú tiêu dao.  
Qua cửa Đại Than,  
Ngược bến Đông Triều,  
Đến sông Bạch Đằng,  
Thuyền bơi một chiều.  
Bát ngát sóng kình muôn dặm,  
Thướt tha đuôi trĩ một màu.*

*Nước trời: một sắc, phong cảnh: ba thu.  
Bờ lau san sát, bến lách đìu hiu  
Sông chìm giáo gãy, gò đầy xương khô.  
Buồn vì cảnh thảm, đứng lặng giờ lâu.  
Thương nỗi anh hùng đâu vắng tá,  
Tiếc thay dấu vết luống còn lưu.*

1. Văn bản trên được trích từ tác phẩm nào? Thuộc thể loại nào? Giới thiệu vài nét về tác  phẩm đó.

2. Nêu chủ đề của văn bản.

3. “*Khách*” trong cuộc dạo chơi hiện lên trong văn bản là ai? Mục đích dạo chơi của “*khách*” là gì?

4. “*Khách*” đã dạo chơi những nơi nào?

5. Cảm xúc của “*khách*” trước khung cảnh thiên nhiên trên sông Bạch Đằng được thể hiện như thế nào trong phần in đậm?

6. Viết một đoạn văn ngắn (10-12 câu), nêu cảm nhận của anh/ chị về niềm tự hào dân tộc của Trương Hán Siêu được thể hiện trong văn bản.

**Đề 2**

Đọc văn bản sau và trả lời các câu hỏi:

*(1) Mồ thù như núi, cỏ cây tươi,  
Sóng biển gầm vang, đá ngất trời.  
Sự nghiệp Trùng Hưng ai dễ biết,  
Nửa do sông núi, nửa do người.*

(Sông Bạch Đằng, Nguyễn Sưởng)

*(2) Khách cũng nối tiếp mà ca rằng:  
Anh minh hai vị Thánh quân,  
Sông đây rửa sạch mấy lần giáp binh.  
Giặc tan muôn thủa thanh bình,  
Bởi đâu đất hiểm, cốt mình đức cao.*

(Trích Phú Sông Bạch Đằng, Trương Hán Siêu)

1/ Xác định các biện pháp tu từ và nêu hiệu quả nghệ thuật biện pháp đó trong văn bản (1) ?

2/ Nêu nội dung chính của văn bản (2) ?

3/ So sánh điểm giống nhau và khác nhau về nội dung của văn bản (1) và (2)?

4/ Viết đoạn văn khoảng 200 chữ bày tỏ suy nghĩ của em về vai trò của con người trong trong thời đại 4.0.

**Đề 3**

Đọc văn bản sau và trả lời các câu hỏi:

*(…)Cái hay của bài phú ở chỗ chiến công Bạch Đằng đã không bị huyền thoại hoá. Nó có thể được cắt nghĩa rõ ràng, truy cứu được nguyên nhân. Ở đây xuất hiện ba yếu tố của binh pháp cổ: thiên thời, địa lợi, nhân hoà. “Quả là trời cho nơi hiểm trở” là địa, cái tài lớn của kẻ làm tướng (như Hưng Đạo) là được lòng dân, là nhân (tổ chức trưng cầu các tướng sĩ và bô lão nên hoà hay nên đánh ở bến Bình Than và Hội nghị Diên Hồng). Còn yếu tố thời cơ thì phải chăng việc Hưng Đạo Đại Vương “coi thế giặc nhàn” đã chuẩn bị sẵn sàng mọi con đường tiến lui đó là thiên. Trong ba yếu tố thiên, địa, nhân ấy, vai trò của chủ thể là quyết định. Cái “đức cao” của người anh hùng là được lòng dân và biết tạo ra thời thế (chứ không trông chờ vào thời thế). Câu kết của bài phú đúng là một chân lí vĩnh hằng :*

*Giặc tan muôn thuở thăng bình,*

*Bởi đâu đất hiểm cốt mình đức cao.*

(Văn bản ngữ văn 10, gợi ý đọc hiểu và lời bình- Vũ Dương Quỹ)

1/ Nêu ý chính của văn bản trên?

2/ Xác định thao tác lập luận chính và phương thức biểu đạt của văn bản ?

3/ Người viết tỏ thái độ, tình cảm như thế nào khi phát hiện ra cái hay của bài phú?

4/ Qua văn bản trên, hãy viết đoạn văn khoảng 12 dòng trình bày suy nghĩ của em về nhận định: Cái “*đức cao*” của người anh hùng là được lòng dân và biết tạo ra thời thế.

**BÀI *ĐẠI CÁO BÌNH NGÔ* (Nguyễn Trãi)**

**Phần 1: Các câu hỏi, bài tập**

**Câu 1**: Trong nền văn học dân tộc, có một số áng thơ văn ra đời vào những thời điểm lịch sử trọng đại của đất nước, được coi là những bản tuyên ngôn độc lập của dân tộc.

Hãy giới thiệu ngắn gọn về những tác phẩm đó

**Câu 2**: Qua phần 1 của bài *Đại cáo bình Ngô*, hãy chỉ ra sự phát triển của tư tưởng yêu nước từ bài *Nam quốc sơn hà* của Lý Thường Kiệt, qua bài *Hịch tướng sĩ* của Trần Quốc Tuấn đến bài *Đại cáo bình Ngô*.

**Câu 3**: Giới thiệu về một biện pháp nghệ thuật đặc sắc trong bài *Đại cáo bình Ngô*.

**Phần 2: Đề nghị luận**

**Đề 1**: Nghệ thuật viết cáo trạng của Nguyễn Trãi trong bài *Đại cáo bình Ngô*.

**Đề 2**: Qua bài *Đại cáo bình Ngô* của Nguyễn Trãi hãy làm sáng tỏ nhận định: “*Đại cáo bình Ngô* là áng văn yêu nước đồng thời là áng văn chứa đựng tư tưởng nhân văn cao đẹp”.

**NGHỊ LUẬN XÃ HỘI**

**Đề bài:** Hãy viết một đoạn văn khoảng 200 chữ trình bày suy nghĩ của em về ý nghĩa của bức tranh dưới đây.

